

Số: /2017/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách  
bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Luật Thủ đô số 25/2012/QH13 ngày 21/11/2012;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;*

*Căn cứ Thông tư 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;*

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số: /TTr-SGTVT ngày /7/2017 về việc ban hành “Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội” kèm theo văn bản số: 1527/STP-VBPQ ngày 17/7/2017 của Sở Tư pháp về Báo cáo thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- VP Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: GTVT, Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP Hà Nội;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các phó chủ tịch UBND TP;
- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Trung tâm tin học-Công báo TP;
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Chung**

DỰ THẢO

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày tháng năm 2017  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy chế này quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**2. Đối tượng áp dụng:**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Xe taxi* là xe ô tô có sức chứa từ 9 chỗ ngồi trở xuống (kể cả người lái xe), có hộp đèn với chữ “TAXI” gắn cố định trên nóc xe, được cấp phù hiệu “Taxi Hà Nội” và đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. *Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi* là việc sử dụng xe taxi để vận chuyển hành khách công cộng có hành trình và lịch trình theo yêu cầu của hành khách; cước tính theo đồng hồ tính tiền căn cứ vào ki lô mét xe lăn bánh, thời gian chờ đợi.

3. *Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi* là các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

4. *Phần mềm trung tâm quản lý điều hành giao thông chung* là ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông của thành phố Hà Nội.

5. *Quyền khai thác kinh doanh* là quyền của đơn vị kinh doanh vận tải được phép cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

6. *Điểm đỗ, điểm đón trả khách cho xe taxi* được hiểu là công trình đường bộ được bố trí, thiết kế và công bố cho xe taxi dừng, đỗ đón trả khách theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

7. *Vùng phục vụ của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi* là khu vực xác định theo địa giới hành chính mà xe taxi của các đơn vị vận tải được đăng ký khai thác (tập trung dừng, đỗ, đón, trả khách), gồm 02 vùng: vùng 01 và vùng 02. Trong đó:

a) *Vùng 01*: Bao gồm địa giới hành chính tại các quận trên địa bàn Thành phố;

b) *Vùng 02*: Bao gồm địa giới hành chính tại các huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố.

### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý đối với hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi**

Hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội phải tuân theo các quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Thủ đô, Đề án quản lý hoạt động vận tải khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2015 và định hướng đến năm 2020, Quy hoạch vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với quy định tại Quy chế này.

## **Chương II**

### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ QUẢN LÝ KHAI THÁC VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE TAXI**

#### **Điều 4. Quy định về số lượng xe taxi**

Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất quản lý về số lượng xe taxi theo quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông vận tải và đặc thù từng khu vực hành chính trên địa bàn Thành phố.

#### **Điều 5. Quy định đối với xe taxi**

1. Xe taxi phải đảm bảo đáp ứng được đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành (có đăng ký, đăng kiểm còn thời hạn; đảm bảo các quy định về: niêm yết trên phương tiện, phòng chống cháy nổ, lắp đặt thiết bị thông tin liên lạc, phù hiệu, hộp đèn, đồng hồ tính cước, thiết bị in hóa đơn, ...) và các quy định tại Quy chế này.

2. Quy định về niên hạn sử dụng của xe taxi: có niên hạn sử dụng không quá 08 năm tính từ năm sản xuất. Xe taxi hết niên hạn không được hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trên địa bàn Thành phố.

3. Quy định về màu sơn xe:

Màu sơn xe taxi do Ủy ban nhân dân Thành phố quy định.

a) Năm 2018 thống nhất thiết kế màu sơn chung.

b) Từ năm 2019 đến 2024 xe taxi thay mới sẽ áp dụng màu sơn chung.

c) Từ năm 2025, thống nhất áp dụng màu sơn chung đối với xe taxi hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Quy định về tiêu chuẩn khí thải:

a) Đối với xe taxi đang hoạt động: đảm bảo tiêu chuẩn khí thải theo quy định hiện hành.

b) Đối với xe taxi được sử dụng thay mới:

- Đảm bảo tiêu chuẩn khí thải mức 4 (Euro 4);

- Từ ngày 01/01/2022: đảm bảo tiêu chuẩn khí thải mức 5 (Euro 5).

5. Quy định về các thiết bị lắp đặt trên xe taxi:

a) Xe taxi phải được lắp đặt thiết bị giám sát sát hành trình theo quy định. Dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên xe taxi đảm bảo được kết nối với dữ liệu phần mềm hỗ trợ điều hành xe taxi của đơn vị vận tải, kết nối với dữ liệu phần mềm trung tâm quản lý điều hành giao thông để thống nhất quản lý điều hành phương tiện giao thông chung của Thành phố.

b) Xe taxi phải được lắp đặt các thiết bị phụ trợ phục vụ công tác quản lý phương tiện và điều tiết giao thông của Thành phố (thiết bị trả phí tự động; tìm kiếm điểm đỗ xe thông minh – iParking; kết nối giao thông thông minh giữa các cơ quan quản lý, đơn vị vận tải, xe taxi và hành khách;...).

6. Khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi đầu tư xe taxi sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện với môi trường (như: CNG, LPG, LNG, sử dụng năng lượng điện,...) và phương tiện có hỗ trợ người khuyết tật:

a) Giai đoạn đến năm 2020: khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi có ít nhất 20% phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch và đảm bảo tối thiểu 3% phương tiện có hỗ trợ người khuyết tật trong cơ cấu đoàn xe hoạt động;

b) Giai đoạn đến năm 2030: khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi có ít nhất 50% phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch và đảm bảo tối thiểu 5% phương tiện có hỗ trợ người khuyết tật trong cơ cấu đoàn xe hoạt động.

7. Xe taxi phải đảm bảo các điều kiện vận hành, được bảo dưỡng định kỳ và đảm bảo hình thức và mỹ quan đô thị theo quy định (sơn xe không bị trầy xước, bong tróc; xe phải được dọn rửa, vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo nội thất không có mùi gây phản cảm cho hành khách đi xe;...).

### **Điều 6. Quy định đối với lái xe taxi**

1. Lái xe taxi phải đảm bảo các điều kiện, có quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành (có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển; không phải là người đang trong thời gian bị cấm hành nghề theo quy định của pháp luật; được tập huấn nghiệp vụ; đeo thẻ tên, mặc đồng phục và các quy định tại Quy chế này.

2. Có thái độ văn minh, lịch sự đối với hành khách sử dụng dịch vụ và với người tham gia giao thông trong quá trình điều khiển xe taxi, không hút thuốc lá trong xe. Nhắc nhở hành khách kiểm tra tài sản, hành lý trước khi rời xe.

3. Điều khiển xe taxi trên đường tuân thủ luật giao thông đường bộ và các quy định quản lý hoạt động của các phương tiện giao thông do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

4. Tính đúng, đủ chi phí đối với chuyến đi của hành khách bằng phần mềm tính toán chi phí đã được cơ quan có thẩm quyền quy định.

### **Điều 7. Quy định đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi**

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố phải đảm bảo các điều kiện kinh doanh vận tải, có quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành (có Giấy phép kinh doanh vận tải; trung tâm điều hành, đăng ký tần số liên lạc; bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông; người điều hành vận tải; điểm đỗ xe taxi; đăng ký mẫu thẻ tên và đồng phục của lái xe taxi;...) và quy định tại Quy chế này.

2. Xây dựng, đăng ký và thực hiện phương án kinh doanh vận tải, đăng ký chất lượng dịch vụ theo đúng quy định hiện hành. Phương án kinh doanh phải nêu rõ vùng phục vụ, biển số xe phục vụ theo vùng, chủng loại và màu sơn xe, điểm đỗ xe, địa điểm giao ca, thời gian giao ca,...

3. Có trách nhiệm tuân thủ sự điều tiết của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo luật định (nghĩa vụ tài chính, thuế, bảo hiểm xã hội cho người lao động,...).

4. Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và đào tạo lại đội ngũ lái xe để đáp ứng đủ tiêu chuẩn, nâng cao ý thức chấp hành các quy định khi điều khiển phương tiện, cách ứng xử giao tiếp với hành khách đi xe (bao gồm cả hỗ trợ người khuyết tật) và nâng cao trình độ ngoại ngữ theo yêu cầu.

5. Tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, phản ánh, góp ý của hành khách và người dân. Công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của hành khách.

6. Có trách nhiệm quản lý phương tiện kinh doanh vận tải của đơn vị theo quy định hiện hành (định kỳ hàng ngày có trách nhiệm kiểm tra các điều kiện về xe và lái xe trước khi xe hoạt động; lập hồ sơ quản lý đối với từng phương tiện; lập và triển khai kế hoạch kiểm tra, kế hoạch bảo dưỡng cho từng phương tiện,...).

7. Ngoài những điểm đỗ công cộng dành cho xe taxi trên địa bàn Thành phố, đơn vị kinh vận tải hành khách bằng xe taxi có trách nhiệm ký kết hợp đồng điểm đỗ xe với các đơn vị khai thác điểm đỗ, đảm bảo cho phương tiện của đơn vị dừng, đỗ chờ đón khách đúng quy định, không cản trở hoạt động của phương tiện khác đang lưu thông, gây mất trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

8. Thực hiện tháo bỏ biểu trưng (logo), thiết bị thông tin liên lạc, phù hiệu, hộp đèn, đồng hồ tính cước, thiết bị in hóa đơn,... đối với xe taxi ngừng hoạt động hoặc hết thời gian khai thác; hoặc khi đăng kiểm không đủ điều kiện chất lượng kỹ thuật vận hành, điều kiện về tiêu chuẩn khí thải

9. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi phải mở tài khoản điện tử để thực hiện việc trả phí tự động cũng như việc nộp phạt khi vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Có trách nhiệm kê khai, niêm yết và thực hiện giá cước theo quy định.

### **Điều 8. Quy định đối với hành khách đi xe taxi**

1. Hành khách đi xe taxi có quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành (quyền yêu cầu lái xe cung cấp thông tin về hành trình chạy xe; trả tiền cước và nhận hóa đơn; quyền được khiếu nại, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm của lái xe và đơn vị kinh doanh vận tải;...) và quy định tại Quy chế này.

2. Thực hiện đúng các quy định về an toàn giao thông và hướng dẫn của lái xe taxi khi sử dụng dịch vụ, có thái độ văn minh, lịch sự khi sử dụng dịch vụ xe taxi (quá trình đặt/ gọi xe taxi; thông tin kịp thời cho đơn vị vận tải việc không tiếp tục sử dụng dịch vụ xe taxi;...), kiểm tra hành lý trước khi rời xe.

3. Trả tiền cước vận chuyển cho lái xe taxi (theo đồng hồ tính tiền hoặc dữ liệu phần mềm tính cước) và chi phí khác (nếu có) qua hình thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc thẻ theo quy định của nhà nước và quy định của đơn vị vận tải.

### **Điều 9. Quy định về tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi**

### 1. Quy định về vùng phục vụ

a) Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi xây dựng phương án kinh doanh theo vùng phục vụ trình Sở Giao thông vận tải phê duyệt; phương án kinh doanh phải đảm bảo các tiêu chí: vùng phục vụ, biển số xe hoạt động theo vùng, màu sơn, điểm đỗ, điểm dừng đón trả khách, địa điểm giao ca, thời gian giao ca,...

b) Trong 01 tháng, xe taxi phải đảm bảo thời gian hoạt động trong vùng phục vụ đã đăng ký tối thiểu 70%.

### 2. Quy định về ứng dụng công nghệ trong quản lý, khai thác hoạt động vận tải taxi

Từ ngày 01/7/2018, các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi phải sử dụng phần mềm hỗ trợ điều hành xe taxi (đặt/gọi taxi). Dữ liệu phần mềm hỗ trợ điều hành xe taxi được kết nối với dữ liệu thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên xe taxi và kết nối với dữ liệu phần mềm điều hành chung của trung tâm quản lý điều hành giao thông chung Thành phố.

### 3. Quy định về điểm đón - trả khách, điểm đỗ xe taxi công cộng, điểm đỗ xe taxi của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi

#### a) Quy định chung về điểm dừng, đón, trả khách cố định cho xe taxi

- Xe taxi được đón, trả khách tại các vị trí không cấm dừng, đỗ theo quy định của luật giao thông đường bộ và các điểm dừng đón trả khách theo quy định của Thành phố;

- Các khách sạn, trung tâm thương mại, các bệnh viện, bến xe, nhà ga, điểm trung chuyển xe buýt, các khu vui chơi giải trí và khu vực công cộng,... phải bố trí điểm dừng, đón trả khách cho xe taxi;

- Tại điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi theo quy định của Thành phố được trang bị màn hình điện tử (hoặc đèn báo hiệu) để gọi xe và các trang thiết bị hỗ trợ khác phục vụ công tác quản lý, giám sát;

- Xe taxi được dừng, đón, trả khách tại điểm đón trả khách cho xe taxi trong thời gian không quá 02 (hai) phút. Sau thời gian 02 phút, xe taxi phải di chuyển khỏi điểm đón, trả khách;

- Không thực hiện thu phí đối với xe taxi ra vào các điểm điểm đón, trả khách cho xe taxi;

- *Các xe taxi hoạt động tại vùng 02 khi đưa khách vào các điểm đón, trả khách trong vùng 01 chỉ được trả khách, không được dừng, chờ đón khách tại các điểm đó và ngược lại;*

- Các điểm đón, trả khách cho xe taxi theo quy định của Thành phố phải đảm bảo an toàn giao thông và được báo hiệu bằng biển báo, tại khu vực



đường đô thị, ngoài biển báo phải có thêm vạch sơn kẻ đường theo quy định. Các phương tiện khác không được dừng đón trả khách tại các điểm này.

b) Quy định về điểm đỗ công cộng cho xe taxi

- Điểm đỗ xe taxi công cộng có thể được bố trí riêng biệt hoặc xen lẫn với các điểm đỗ xe công cộng khác;

- Điểm đỗ xe taxi công cộng: thực hiện theo quy hoạch chung đối với các điểm dừng, đỗ trên địa bàn Thành phố;

- Các điểm đỗ xe công cộng phải có từ 01 đến 03 vị trí dành cho xe taxi (tùy vào quy mô điểm đỗ);

- Xe taxi được dừng, đỗ tại các điểm đỗ xe công cộng không quá 20 (hai mươi) phút. Sau thời gian 20 phút, xe taxi phải di chuyển khỏi điểm đỗ công cộng. Nếu xe taxi có nhu cầu đỗ quá thời gian 20 phút thì phải nộp phí trông giữ xe theo quy định;

- *Taxi hoạt động tại vùng 02 không được sử dụng điểm đỗ của taxi hoạt động tại vùng 01 và ngược lại.*

c) Điểm đỗ xe taxi của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi

- Điểm đỗ cho xe taxi phải đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và không gây ùn tắc giao thông; đáp ứng yêu cầu về phòng chống cháy, nổ và vệ sinh môi trường;

- Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi phải có nơi đỗ xe đảm bảo diện tích phù hợp với số lượng xe và phương án kinh doanh của đơn vị.

**Điều 10. Quy định về tăng số lượng xe hàng năm**

1. Sở Giao thông vận tải tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng quy hoạch và xác định số lượng xe taxi tăng hàng năm.

2. Xác định số lượng xe taxi thay thế hàng năm

Hàng năm, Sở Giao thông vận tải tiến hành rà soát số lượng xe taxi đã được cấp phù hiệu, hết niên hạn sử dụng của xe taxi (8 năm) và chưa được đấu giá quyền khai thác kinh doanh vận tải bằng xe taxi, để làm căn cứ tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố đấu giá quyền khai thác theo quy định.

3. Xác định số lượng xe taxi phát triển mới

Căn cứ Quy hoạch vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 và nhu cầu đi lại của nhân dân, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung số lượng xe taxi phát triển theo quy hoạch để đưa vào đấu giá quyền khai thác.

## **Điều 11. Quy định về đấu giá quyền khai thác kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi**

1. Đấu giá quyền khai thác kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi đối với số lượng xe taxi thay thế hàng năm và số lượng xe taxi tăng thêm theo quy hoạch vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố đến năm 2030.

2. Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách (đáp ứng các điều kiện theo quy định) được tham gia đấu giá quyền khai thác kinh doanh để cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố.

3. Các đơn vị tham gia đấu giá quyền khai thác kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố phải đảm bảo các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan, đồng thời đáp ứng đủ các quy định tại Quy chế này.

## **Điều 12. Quy định về lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi**

1. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định trình tự, thủ tục và điều kiện lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội khi bổ sung lượng xe taxi hàng năm theo hình thức đấu giá.

2. Việc lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi được thực hiện công khai, minh bạch; các đơn vị kinh doanh vận tải đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định được quyền tham gia lựa chọn.

3. Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản - Sở Tư pháp tổ chức, thực hiện việc lựa chọn đấu giá cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi theo quy định.

Trong thời gian 180 ngày kể từ ngày công bố kết quả đấu giá quyền khai thác thành công, đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi phải hoàn thiện phương án kinh doanh, các điều kiện kinh doanh theo quy định và bố trí đủ số lượng phương tiện taxi mới để đưa vào khai thác. Sau thời hạn trên, nếu đơn vị không đáp ứng được các yêu cầu trên thì kết quả đấu giá sẽ bị hủy để thực hiện cho kỳ đấu giá kế tiếp.

4. Trên cơ sở kết quả đấu giá, Sở Giao thông vận tải tổ chức cấp phù hiệu theo quy định cho đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi.

5. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi sau khi đấu giá thành công có quyền sử dụng, khai thác, thay thế cho xe taxi những lần tiếp theo và được quyền chuyển nhượng cho các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi khác đáp ứng đủ các quy định của pháp luật và quy chế này.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi**

Lái xe taxi và đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi vi phạm các quy định của Luật Giao thông đường bộ, quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi, các quy định có liên quan khác và quy định tại Quy chế này sẽ bị xử lý theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Trách nhiệm của các Sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan hoạt động trên địa bàn Thành phố**

#### **1. Sở Giao thông vận tải**

a) Quản lý, cấp, thu hồi Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô và phù hiệu “Taxi Hà Nội” theo quy định;

b) Tổ chức hướng dẫn, phê duyệt phương án kinh doanh, đăng ký chất lượng dịch vụ của các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Quy chế này;

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này;

d) Từng bước sắp xếp, bố trí các điểm dừng đỗ cho xe taxi đón trả khách trong Thành phố một cách hợp lý, tạo điều kiện cho phương tiện dừng đỗ đón trả khách đúng quy định đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung của Thành phố, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị;

đ) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện công tác sắp xếp, bố trí và duy tu duy trì các điểm dừng, đỗ cho xe taxi. Khuyến khích dùng nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện việc xây dựng, bố trí, quản lý và duy tu duy trì đối với các điểm dừng, đỗ, dừng-đỗ đón trả khách cho xe taxi.;

e) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức rà soát, thống kê số xe taxi thay thế hàng năm, lượng xe taxi tăng hàng năm theo quy hoạch vận tải hành khách bằng xe taxi đến năm 2030 trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

#### **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi kê khai, niêm yết và thực hiện giá cước theo quy định; Thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm giá cước vận tải theo quy định.

### 3. Sở Lao động Thương binh và xã hội

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định về hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ khác của người lao động trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về sử dụng người lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội,... tại các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi theo thẩm quyền;

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải thực hiện các quy định của pháp luật về các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật, người cao tuổi và các đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi.

### 4. Sở Khoa học và công nghệ

a) Tổ chức thực hiện việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi;

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu tạo tiền đề ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) và giao thông thông minh (ITS) để hỗ trợ công tác phân tích, dự báo và hoạch định chiến lược phát triển cho lĩnh vực vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố.

### 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải phát hành bản tin về doanh nghiệp, công bố thông tin thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, các thông tin về pháp luật trong kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

### 6. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các sở, ban, ngành liên quan xây dựng quy định về trình tự, thủ tục và điều kiện lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội theo hình thức đấu giá, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Triển khai thực hiện đấu giá theo quy định của pháp luật.

### 7. Sở Du lịch

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải xây dựng phương án quản lý đào tạo đội ngũ lái xe taxi và nhân viên điều hành nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ đối với khách du lịch;

b) Đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố nội dung quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trong công tác quy hoạch và phát triển chung của ngành du lịch;

c) Phối hợp với Sở, ban, ngành cùng doanh nghiệp Taxi tổ chức quảng bá, tuyên truyền các danh lam, thắng cảnh, khu di tích,... của Việt Nam tới du khách trong và ngoài nước đến với thành phố Hà Nội;

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của các hãng taxi và lái xe taxi vi phạm các quy định về hoạt động vận tải, làm ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch của Thủ đô.

#### 8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện kỹ thuật, điều kiện khai thác các thiết bị vô tuyến điện được sử dụng có điều kiện đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Công an Thành phố và Cục Thuế Hà Nội xây dựng phần mềm điều hành chung của Thành phố trong việc kết nối quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

#### 9. Sở Quy hoạch-Kiến trúc

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải khi phê duyệt đồ án kiến trúc phải đảm bảo quy hoạch điểm đỗ xe dành riêng cho taxi tại các khu vực như Trung tâm thương mại, khách sạn bệnh viện, trường học, khu chung cư, tập thể, các điểm vui chơi công cộng...

#### 10. Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy

Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi thực hiện các quy định về phòng chống cháy nổ tại trụ sở và tại các điểm đỗ của đơn vị.

#### 11. Công an Thành phố

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải kiểm tra, xử lý đơn vị kinh doanh vận tải và lái xe taxi vi phạm các quy định về Luật Giao thông đường bộ, các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo đúng thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở, ngành và các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.

#### 12. Cục Thuế Hà Nội

a) Chủ trì cùng các ngành liên quan hướng dẫn thực hiện mức thu phí và lệ phí liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi theo đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất xây dựng quy định về phí, lệ phí áp dụng tại các điểm đỗ xe taxi.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi thực hiện nghiêm túc các quy định về nghĩa vụ đóng thuế. Kiểm tra, xử lý các vi phạm về thuế theo quy định.

### 13. Ban An toàn giao thông Thành phố

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi quy định tại Quy chế này để các Sở, ngành tổ chức triển khai thực hiện.

### 14. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

Quản lý, tổ chức cấp phép các điểm đỗ xe taxi công cộng trên hè phố, tại khuôn viên các khu chung cư, khách sạn, bệnh viện, trường học, nhà ga, bến xe khách, siêu thị, trung tâm thương mại, nghỉ dưỡng, các địa điểm văn hóa, thể thao, du lịch đóng trên địa bàn Thành phố theo phân cấp.

### 15. Hiệp hội taxi Hà Nội, Hiệp hội vận tải Thành phố Hà Nội

a) Tổ chức, tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc các đơn vị vận tải hội viên thực hiện đúng các quy định của Quy chế này.

b) Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải để tổ chức tập huấn cho người điều hành vận tải, lái xe theo quy định.

### 16. Các cơ quan, đơn vị hoạt động trên địa bàn Thành phố

Lãnh đạo các ban quản lý khu chung cư, khách sạn, bệnh viện, trường học, nhà ga, bến xe khách, siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm nghỉ dưỡng và các địa điểm văn hóa, thể thao, du lịch đóng trên địa bàn Thành phố có trách nhiệm chủ động phối hợp với chính quyền địa phương bố trí và tổ chức quản lý điểm đỗ, đón trả khách cho xe taxi (không thực hiện thu phí) trong khuôn viên đơn vị quản lý đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

## **Điều 15. Điều khoản thi hành**

1. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chuyên tiếp thực hiện như sau:

a) Đối với các phương tiện đang hoạt động, được Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp phù hiệu “Taxi Hà Nội” tiếp tục khai thác tối đa 08 năm (tám năm) tính từ năm sản xuất của phương tiện;

b) Đối với phương tiện tăng thêm theo quy hoạch thực hiện theo Điều 10 của Quy chế này;

c) Các thủ tục tiếp theo thực hiện theo quy định của Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cơ quan quản lý nhà nước cấp trên ban hành quy định khác nội dung quy định tại Quy chế này, sẽ thực hiện

theo văn bản ban hành của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên. Trường hợp có khó khăn vướng mắc, các cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi cần phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Chung**